

Nghiên cứu mới của Pew: Phật giáo suy giảm về số tín đồ, nhưng ảnh hưởng văn hóa còn sâu đậm

ISSN: 2734-9195 14:50 18/03/2026

Làm thế nào để những giá trị cốt lõi của Phật giáo vẫn tiếp tục được truyền trao, không chỉ như ký ức gia đình hay tập quán văn hóa, mà như một nguồn ánh sáng có khả năng đối thoại thực sự với đời sống hiện đại, đặc biệt là với người trẻ?

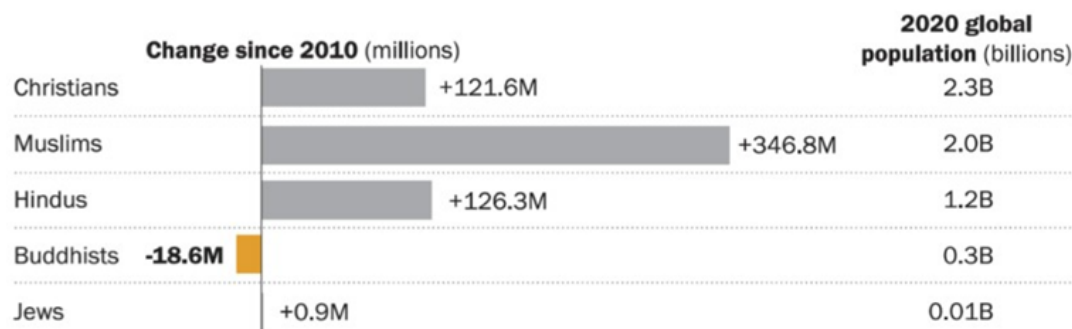
Tác giả: **Justin Whitaker**
Chuyển ngữ: **Nguyễn Bình An**
Nguồn: buddhistdoor.net

Một báo cáo vừa được Trung tâm Nghiên cứu Pew, có trụ sở tại Washington, DC, công bố trong tuần này cho thấy một thực tế đáng chú ý: trong số các tôn giáo lớn trên thế giới, **Phật giáo** hiện là tôn giáo duy nhất ghi nhận xu hướng suy giảm về số lượng phật tử trên phạm vi toàn cầu (12/3/2026).

Tuy nhiên, điều cần hiểu đúng ngay từ đầu là: nghiên cứu này chủ yếu phản ánh sự suy giảm về mặt định danh tôn giáo, tức là số người còn tự nhận mình là phật tử, chứ không có nghĩa rằng các giá trị, ảnh hưởng văn hóa hay chiều sâu triết lý của Phật giáo đã biến mất khỏi đời sống xã hội. Nói cách khác, đây là một chỉ số xã hội học quan trọng, nhưng không nên bị hiểu như một phán quyết rằng Phật giáo đang “*thất bại*” hay không còn chỗ đứng trong thế giới hiện đại.

Theo các ước tính nhân khẩu học của Pew khi đối chiếu giai đoạn 2010–2020, số lượng phật tử trên toàn thế giới đã giảm trong suốt thập niên qua, trong khi dân số của các tôn giáo lớn khác đều tăng lên.

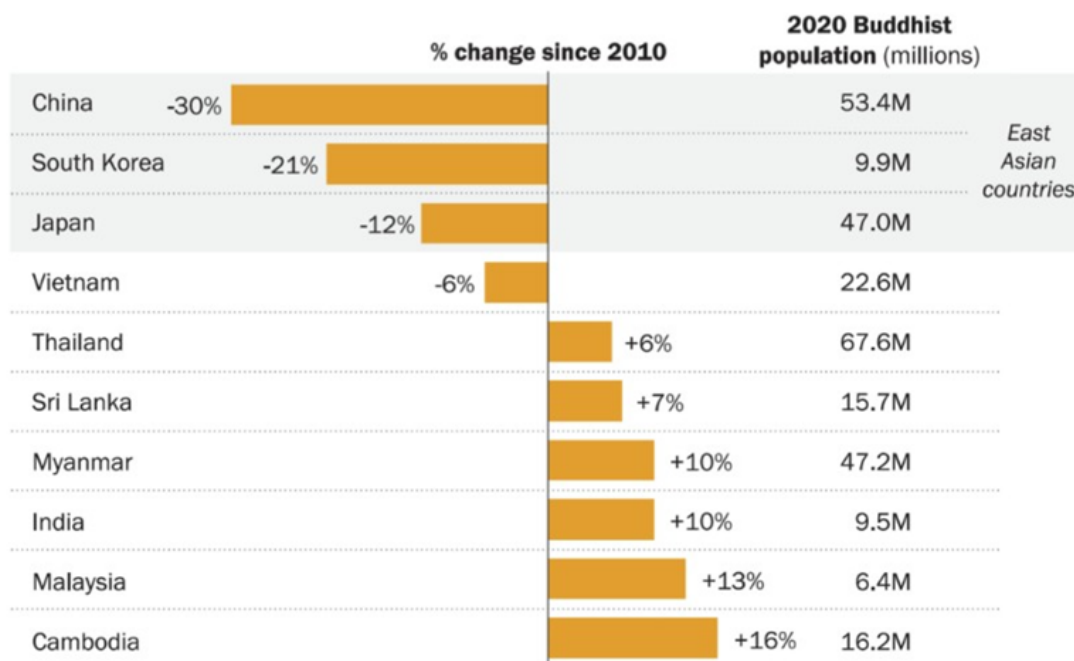
Các nhà nghiên cứu cho rằng nguyên nhân chính của xu hướng này nằm ở những biến chuyển sâu rộng về nhân khẩu học và văn hóa tại Đông Á - khu vực hiện tập trung phần lớn phật tử toàn cầu. Pew ước tính hơn 90% phật tử trên thế giới hiện sinh sống tại 10 quốc gia ở châu Á, trong đó có những cộng đồng lớn ở Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Thái Lan và Việt Nam.



Ở đây, báo cáo của Pew không đặt trọng tâm vào chuyện giáo lý Phật giáo có còn giá trị hay không, mà tập trung vào một câu hỏi khác: vì sao ngày càng có nhiều người sinh ra trong gia đình Phật giáo nhưng khi trưởng thành lại không còn nhận mình thuộc về một tôn giáo nào nữa?

Xu hướng ấy thể hiện đặc biệt rõ ở Nhật Bản và Hàn Quốc. Tại hai quốc gia này, ngày càng nhiều người được nuôi dưỡng trong môi trường có truyền thống Phật giáo nay không còn tự nhận là phật tử. Thay vào đó, họ xác định mình là người không theo tôn giáo nào - có thể là vô thần, bất khả tri, hoặc đơn giản chỉ là “*không theo gì cả*”.

Một khảo sát năm 2024 của Pew cho thấy, tại Nhật Bản, 40% người trưởng thành từng lớn lên trong môi trường Phật giáo hiện nói rằng họ không còn gắn với bất kỳ tôn giáo nào. Tại Hàn Quốc, tỷ lệ này còn cao hơn, ở mức 42%.



Để hiểu sâu hơn nguyên nhân của sự chuyển dịch ấy, các nhà nghiên cứu của Pew đã tiến hành phỏng vấn tại Tokyo và Seoul với những người trưởng thành

xuất thân từ gia đình Phật giáo. Kết quả cho thấy sự thay đổi này không đến từ một nguyên nhân đơn lẻ, mà là kết quả của nhiều yếu tố đan xen: khoảng cách thế hệ, áp lực của đời sống hiện đại, những thay đổi trong cấu trúc gia đình, cũng như sự biến chuyển trong thái độ văn hóa đối với tôn giáo.

Sunwoo Lee, một sinh viên đại học ở Seoul, cho biết căn tính tôn giáo trong gia đình cô đã phai nhạt dần qua từng thế hệ. Nếu như ông bà cô vẫn là những Phật tử thuần thành, cha mẹ cô vẫn còn giữ một phần kết nối với truyền thống ấy, thì đến cô, tôn giáo không còn được cảm nhận như một giá trị thiết yếu nữa. *“Tôi luôn nghĩ rằng tốt hơn là nên sống với sự tập trung vào thế giới này. Tôi có xu hướng tin vào khoa học hơn bất cứ điều gì mang tính tâm linh, nên tôi không tin vào những gì mình không thể nhìn thấy.”* - cô nói.

Dữ liệu khảo sát cũng cho thấy, tại cả Nhật Bản lẫn Hàn Quốc, người trẻ ngày nay ít có khả năng nhận mình là Phật tử hơn, cũng ít đi chùa hoặc cầu nguyện trước đức Phật hơn đáng kể so với các thế hệ lớn tuổi.

Trong nhiều trường hợp, sự rời xa Phật giáo dường như không diễn ra như một quyết định dứt khoát hay một sự từ bỏ có ý thức. Nó xảy ra lặng lẽ, dần dần, trong chính nhịp chuyển của đời sống thường nhật. Junichiro Tsujinaka, một chủ quán bar ở Tokyo, kể rằng anh lớn lên trong bối cảnh thường phụ giúp cha và ông chăm lo cho một ngôi chùa địa phương tại quê nhà ở Hokkaido. Nhưng rồi khi rời quê lên thành phố lúc còn trẻ, những thực hành ấy cũng dần rút khỏi đời sống hàng ngày của anh: *“Tôi đã không thực sự hình thành những thói quen như cầu nguyện. Từ khi anh em tôi rời quê, mọi việc liên quan đến trách nhiệm ở chùa và đền đều để cha mẹ gánh vác.”*

Điều này cho thấy một thực tế quan trọng: trong xã hội hiện đại, sự phai nhạt về truyền thống tôn giáo trong gia đình đôi khi không đến từ quan điểm về lĩnh vực đó, mà chỉ đơn giản vì con người bị cuốn vào một lối sống khác, nơi những thói quen tâm linh không còn được duy trì như một phần tự nhiên của đời sống gia đình và cộng đồng.

Nhịp sống hiện đại, cùng áp lực học hành và mưu sinh, cũng là một nhân tố không nhỏ trong quá trình ấy.

Bà Jeongnam Oh, một chủ cửa hàng đã nghỉ hưu ở Seoul, nhớ lại rằng thuở nhỏ bà từng thường xuyên tham gia các nghi lễ ở chùa. Nhưng khi trưởng thành, vừa nuôi con vừa lo công việc, việc giữ gìn những nếp sinh hoạt ấy trở nên ngày càng khó khăn: *“Bọn trẻ cần tập trung cho việc học, còn tôi cũng có cuộc sống riêng của mình, thật khó để cùng nhau sắp xếp thời gian.”* - bà nói.

Bên cạnh đó, những thay đổi về cấu trúc dân số cũng góp phần làm suy yếu sự tiếp nối truyền thống. Tỷ lệ sinh giảm và dân số già ở Nhật Bản và Hàn Quốc khiến các phong tục **tôn giáo** ít có cơ hội được truyền lại thông qua mạng lưới gia đình mở rộng như trước.

Chieko Nakajima, một chủ nhà hàng ở Tokyo, nhận xét rằng những truyền thống gia đình nay đang trở nên khó gìn giữ hơn nhiều: *“Cấu trúc gia đình đang dần tan rã, nên mọi người không còn gặp gỡ họ hàng nữa. Đó là lý do vì sao những truyền thống riêng của mỗi gia đình, ít nhất là ở Tokyo, đang nhanh chóng phai nhạt.”*

Một số người được phỏng vấn cũng bày tỏ sự hoài nghi đối với tôn giáo. Rogeon Hong, một kỹ thuật viên phòng thu ở Seoul, cho biết anh gắn ký ức về thực hành tôn giáo với những yếu tố mà anh cho là mê tín, hoặc mang màu sắc đạo giáo từng hiện diện trong môi trường sống của mình khi còn nhỏ: *“Bố tôi... đốt loại nhang có mùi rất khó chịu, được cho là để xua đuổi năng lượng xấu. Tôi không nghĩ điều đó thực sự hiệu quả.”* - anh chia sẻ.

Tại Nhật Bản, cái nhìn dè dặt đối với tôn giáo còn chịu ảnh hưởng từ những ký ức lịch sử chưa phai. Một trong những biến cố được nhắc đến là vụ tấn công bằng khí sarin năm 1995 do phong trào tôn giáo mới Aum Shinrikyo gây ra. Với nhiều người, sự kiện ấy đã để lại dấu ấn sâu sắc trong cách họ nhìn nhận tôn giáo có tổ chức.

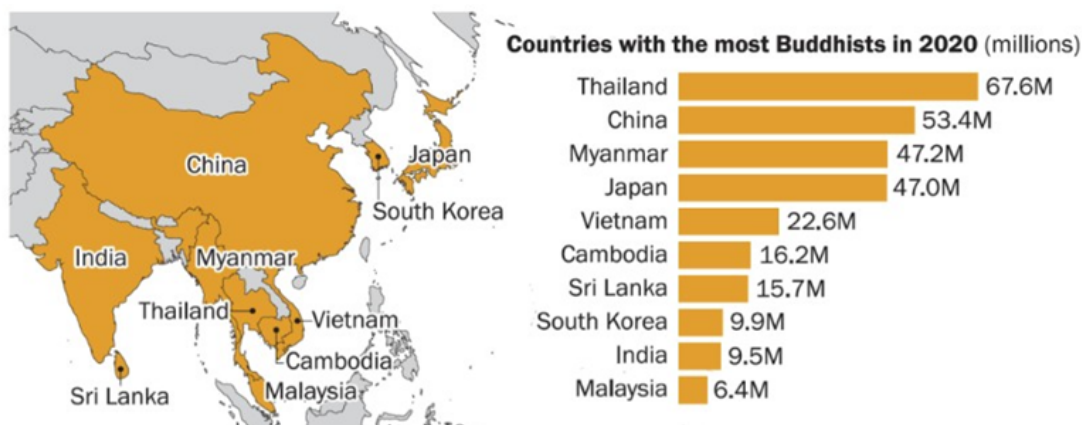
Masami Sato, một phóng viên truyền hình ở Tokyo, nhớ lại rằng vụ việc đã ảnh hưởng mạnh đến quan điểm của nhiều người cùng thế hệ ông: *“Đó rõ ràng là một tà giáo, dù nó tự nhận là Phật giáo,”* Sato nói.

Nhìn từ những dữ kiện này, có thể thấy sự suy giảm mà báo cáo đề cập không chỉ là câu chuyện của tín ngưỡng, mà còn là câu chuyện của xã hội hiện đại: khi đời sống ngày càng gấp gáp, hệ số gia đình ngày càng giảm, các sợi dây truyền thống ngày càng lỏng, thì những di sản tôn giáo nếu không được làm mới bằng ngôn ngữ và cách tiếp cận phù hợp rất dễ bị đẩy ra ngoài lề của đời sống thường nhật.

Tuy vậy, điều đáng chú ý là sự suy giảm về mặt định danh tôn giáo không đồng nghĩa với việc mọi liên hệ với Phật giáo đều biến mất. Nghiên cứu của Pew cho thấy, tại Đông Á, vẫn có rất nhiều người tuy không còn nhận là Phật tử, nhưng vẫn cảm thấy mình có một mối gắn bó nhất định về mặt văn hóa hoặc triết lý với truyền thống Phật giáo.

Tsujinaka cho biết đôi khi anh vẫn ghé một **ngôi chùa** gần nhà, không phải để cầu nguyện, mà đơn giản vì cảm thấy nơi ấy đem lại sự yên tĩnh: *“Có một ngôi chùa lớn, cổ kính ở gần đây mà đôi khi tôi ghé qua. Nhưng không phải là tôi đến đó để cầu nguyện. Tôi chỉ thích không khí ở đó, sự thanh bình, cái cảm giác mà nơi ấy mang lại.”* - anh chia sẻ.

Khuynh hướng này cũng được phản ánh trong dữ liệu khảo sát. Tại Nhật Bản, khoảng một phần ba số người không theo tôn giáo vẫn cho biết họ cảm thấy có sự gần gũi nào đó với giáo lý hoặc các thực hành văn hóa Phật giáo. Ở Hàn Quốc, tỷ lệ này vào khoảng 40%.



Đây có lẽ là điểm cần được đọc một cách cẩn trọng và quân bình nhất. Nếu chỉ nhìn vào số người còn nhận mình là phật tử, người ta có thể dễ đi đến kết luận bi quan rằng Phật giáo đang suy yếu. Nhưng nếu nhìn sâu hơn, có thể thấy trong nhiều trường hợp, điều đang thay đổi không hẳn là toàn bộ mối liên hệ với Phật giáo, mà là hình thức gắn bó với truyền thống này. Từ chỗ là một căn tính tôn giáo rõ ràng, Phật giáo ở một số nơi có thể đang chuyển sang tồn tại như một ảnh hưởng văn hóa, một nguồn cảm hứng triết lý, hay một không gian tinh thần lặng lẽ nhưng vẫn có mặt trong đời sống con người.

Bởi vậy, bài học mà báo cáo của Pew gợi ra không chỉ là chuyện *“giảm hay tăng”* về mặt thống kê. Câu hỏi sâu hơn là: trong một thế giới ngày càng thế tục hóa, làm thế nào để những giá trị cốt lõi của Phật giáo vẫn tiếp tục được truyền trao, không chỉ như ký ức gia đình hay tập quán văn hóa, mà như một nguồn ánh sáng có khả năng đối thoại thực sự với đời sống hiện đại, đặc biệt là với người trẻ?

Nhìn theo hướng ấy, báo cáo này không nhất thiết là một tín hiệu để bi quan, mà có thể được xem như một lời nhắc tỉnh táo: nếu Phật giáo muốn tiếp tục hiện diện sống động trong xã hội đương đại, thì không thể chỉ trông chờ vào sự kế thừa tự nhiên của truyền thống, mà cần tìm ra những cách kết nối mới, sâu

hơn, thiết thực hơn với con người hôm nay.

Tác giả: **Justin Whitaker**

Chuyển ngữ: **Nguyễn Bình An**

Nguồn: buddhistdoor.net